

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 20 hộ gia đình, cá nhân và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho 04 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

*Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành quy định bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND Tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND Tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành quy định về giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành quy định về giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn Tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 07/07/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc đình chính Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*

*Căn cứ Quyết định số 65/2023/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh năm 2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thông qua Danh mục dự án có thu hồi đất để thực hiện trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*

*Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Vũng Tàu;*

*Căn cứ Quyết định số 4837/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu;*

*Căn cứ Quyết định số 8197/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu cho 72 trường hợp chưa có quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, và tính bồi thường bổ sung cho 04 trường hợp đã có quyết định thu hồi đất, có quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường;*

*Căn cứ Quyết định số 2841/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Roãn*

*Kim Khanh, địa chỉ 66 Đống Đa, phường Thăng Nhất, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường Thăng Nhất, thành phố Vũng Tàu;*

*Căn cứ Bản án hành chính phúc thẩm số 333/2023/HC-PT ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc “Kiện Quyết định hành chính về quản lý đất đai, vụ ông Roãn Kim Khanh” thuộc dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường Thăng Nhất, thành phố Vũng Tàu;*

*Căn cứ Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 07/08/2018 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Phạm Chí Kiên - Nguyễn Thị Hòa, địa chỉ 2/19 Đống Đa, phường Thăng Nhất, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường Thăng Nhất, thành phố Vũng Tàu;*

*Căn cứ Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Vũ Đức Hải, địa chỉ 37A5 Huyện Trần Công Chứa, Phường 8, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường Thăng Nhất, thành phố Vũng Tàu;*

*Căn cứ Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 02/05/2018 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Trần Thị Sâm, địa chỉ 261/24 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thăng Nhất, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường Thăng Nhất, thành phố Vũng Tàu;*

*Căn cứ Thông báo số 3595/TB-UBND ngày 23/6/2017 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường Thăng Nhất, thành phố Vũng Tàu;*

*Căn cứ Nội dung họp ngày 28/10/2023, ngày 31/10/2023, ngày 02/02/2024, của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành phố Vũng Tàu;*

*Căn cứ Tờ trình số 1202/TTr-HĐBT ngày 05/4/2024 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành phố Vũng Tàu.*

*Theo đề nghị tại Tờ trình số 3230/TTr-TNMT ngày 24/06/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 20 hộ gia đình, cá nhân và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho 04 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường Thăng Nhất, thành phố Vũng Tàu, với nội dung cụ thể như sau:

1. Số hộ gia đình cá nhân có đất bị thu hồi (trong đó có 04 hộ đã có Quyết định thu hồi đất; 20 hộ đề nghị : 24 hộ thu hồi đất mới)
2. Diện tích đất đề nghị thu hồi mới : 6.483,20 m<sup>2</sup>
3. Diện tích đất đã thu hồi : 1.943,50 m<sup>2</sup>
4. Diện tích đất đã bồi thường, hỗ trợ : 1.526,00 m<sup>2</sup>
5. Diện tích đất tính bồi thường, hỗ trợ bổ sung : 1.771,50 m<sup>2</sup>
- Gồm: + Đất ở : 22,6 m<sup>2</sup>
- +Đất nông nghiệp (trong đó có 1.650,20m<sup>2</sup> đất bồi thường bổ sung do thực hiện Bản án hành chính phúc thẩm số 333/2023/HC-PT ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh) : 1.748,90 m<sup>2</sup>
6. Diện tích đất tính bồi thường, hỗ trợ mới : 3.474,10 m<sup>2</sup>
- Gồm: + Đất ở : 1.327,40 m<sup>2</sup>
- + Đất nông nghiệp : 3.918,20 m<sup>2</sup>
7. Diện tích đất không bồi thường : 1.499,10 m<sup>2</sup>
8. Số hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện hỗ trợ giao đất tái định cư : 04 hộ
- (Giao 01 lô đất tái định cư cho ông, bà Nguyễn Hữu Thiện - Hoàng Thị Liên; Giao 01 lô đất tái định cư cho bà Lê Thị Liễu và những người thừa kế hợp pháp theo quy định pháp luật của Nguyễn Hùng Cường; Giao 01 lô đất tái định cư cho bà Nguyễn Thị Hồng Vinh; Giao 01 lô đất tái định cư cho bà Lê Thị Liên và những người thừa kế hợp pháp theo quy định pháp luật của ông Trịnh Đình Kha)
9. Số hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện hỗ trợ giao đất ở mới : 02 hộ
- (Giao 01 lô đất ở mới cho ông, bà Triệu Văn Sỹ - Phạm Hoàng Yến; Giao 01 lô đất ở mới cho bà Lê Thị Liên và những người thừa kế hợp pháp theo quy định pháp luật của ông Trịnh Đình Kha)
- 10. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (1) + (2) : 44.953.202.348 đồng**  
(Bốn mươi bốn tỷ, chín trăm năm ba triệu, hai trăm linh hai nghìn, ba trăm bốn mươi tám đồng)
- Trong đó:
- a. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho 24 hộ (1) : 44.071.767.008 đồng
- b. Kinh phí 2% phục vụ BTGPMB (2) : 881.435.340 đồng
- (Theo Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm).
- 11. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ:** Do Ban Quản lý dự án dự án đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu chuyên toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu thực hiện tổ chức chi trả tiền cho từng hộ gia đình, cá nhân có tên trong Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Trong thời gian 30 ngày kể từ khi ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND phường Thắng Nhất phổ biến và niêm yết công khai quyết định tại trụ sở UBND Phường và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi; giao quyết định đến từng hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi và chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất bị thu hồi (theo Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm).

2. Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành quyết định phê duyệt kinh phí thì Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban Quản lý dự án dự án đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu (Chủ đầu tư) có trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.

Trường hợp mà các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo thông báo (thư mời) thì chủ đầu tư, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu không phải trả tiền lãi suất do người sử dụng đất chậm nhận tiền chi trả.

3. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm quản lý đất đã được giải phóng mặt bằng và thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người có đất bị thu hồi (*nếu có*) hoặc các giấy tờ có liên quan được quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 (*nếu có*), chuyển cơ quan chuyên môn lập thủ tục chỉnh lý biến động đất đai theo quy định.

4. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo, Ban Quản lý dự án dự án đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp thực hiện việc khấu trừ đi khoản tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính vào số tiền được bồi thường để hoàn trả ngân sách nhà nước đối với những trường hợp người sử dụng đất được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất mà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

## **Điều 3. Giải quyết khiếu nại:**

Trong trường hợp không đồng ý với Quyết định này, hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi có quyền khiếu nại (90 ngày, kể từ ngày nhận hoặc biết được quyết định) hoặc khởi kiện (một năm, kể từ ngày nhận hoặc biết được quyết định) theo quy định của pháp luật.

Trong khi chờ kết quả giải quyết khiếu nại, khởi kiện của cơ quan có thẩm quyền thì hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi vẫn phải tiếp tục thực hiện quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của UBND thành phố Vũng Tàu và chịu trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng bị thu hồi đúng thời gian quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Vũng Tàu; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Chi Cục trưởng Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo; Chủ tịch UBND phường Thắng Nhất; các Giám đốc: Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu, Ban Quản lý dự án dự án đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 4;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- TTr. UBND thành phố Vũng Tàu;
- Kho bạc Nhà nước Vũng Tàu;
- Lưu: VT - HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Hồng Thuận**